

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SON CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THANH HOÁ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 11-9-2024

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SON, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hà

2. Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa:

Bà: Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXX-ST, ngày 06 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 27 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Anh Mai Văn Định - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Nhân Sơn, xã Nga Phú, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Bị đơn: Chị Hà Thị Thu - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Nhân Sơn, xã Nga Phú, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 03/5/2024, bản tự khai nguyên đơn anh Mai Văn Định trình bày: anh và chị Hà Thị Thu kết hôn với nhau vào ngày 21/6/2002, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Thái cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Thu không chịu chăm lo làm ăn, ở nhà ăn chơi đua đòi với một số phụ nữ trong tổ, dẫn đến nợ nần chồng chất và còn có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác. Xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì, anh đề nghị được ly hôn chị Thu theo quy định; về con: vợ chồng có 02 con chung là Mai Văn Phú, sinh ngày 17/4/2003 và Mai Thị Thanh Huyền, sinh ngày 01/10/2011. Hiện tại cháu Phú

đã trưởng thành nên anh không yêu cầu giải quyết; đối với cháu Huyền, sau ly hôn anh đề nghị để cháu Huyền cho chị Thu trực tiếp nuôi con, anh cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng; Về tài sản và nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Hà Thị Thu: sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Nhưng chị Thu cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chị Thu vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn. Đồng thời Tòa án không tiến hành hoà giải được. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù chị Thu đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Định vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng anh vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu. Đối với bị đơn chị Thu được Tòa án triệu tập họp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Định, chị Thu.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mai Văn Định, cho anh Định được ly hôn chị Thu. Về con: giao cháu Mai Thị Thanh Huyền, sinh ngày 01/10/2011 cho chị Thu trực tiếp nuôi dưỡng; anh Định có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: anh Định phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Anh Mai Văn Định và chị Hà Thị Thu kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu

thuần theo anh Định trình bày là do chị Thu không chịu chăm lo làm ăn, ở nhà ăn chơi đua đòi với một số phụ nữ trong tổ, dẫn đến nợ nần chồng chất và còn có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác. Xét thấy vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của anh Định, cho anh Định được ly hôn chị Thu là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Mai Văn Phú, sinh ngày 17/4/2003 và Mai Thị Thanh Huyền, sinh ngày 01/10/2011. Hiện tại cháu Phú đã trưởng thành nên anh không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu Huyền, sau ly hôn anh đề nghị để cháu Huyền cho chị Thu trực tiếp nuôi con, anh cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng

Xét yêu cầu của anh Định về việc để cháu Huyền cho chị Thu trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn tự nguyện. Qua xác minh tại UBND xã Nga Phú thì cháu Huyền đang sinh sống cùng chị Thu. Xét thấy cháu Huyền là con gái và cháu có nguyện vọng ở với mẹ. Vì vậy, giao cháu Huyền cho chị Thu trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Định đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thu là 2.000.000đ/tháng, chị Thu không có ý kiến gì. Xét mức cấp dưỡng nuôi con của anh Định là phù hợp quy định nên HĐXX chấp nhận. Do đó, buộc anh Định cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thu, mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Huyền đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản và nợ chung: Anh Định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Anh Định phải chịu án phí DSST về ly hôn và án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mai Văn Định, cho anh Định được ly hôn chị Hà Thị Thu.

2. Về con: Giao cháu Mai Thị Thanh Huyền, sinh ngày 01/10/2011 cho chị Thu trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Định thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000/000đ/tháng; thời gian cấp dưỡng nuôi con thực hiện từ tháng 10/2024 cho đến khi cháu Huyền trưởng thành. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Mai Văn Định phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), tổng cộng là 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số

tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu, ký hiệu BLTU/23, số 0005349, ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, anh Định còn phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Anh Định, chị Thu có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hạnh

Trần Văn Hà

Lê Thị Huệ

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Thái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hạnh

Trần Văn Hà

Lê Thị Huệ